

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 2688/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh một số chính sách hỗ trợ tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1049/SKH-CN-TĐC ngày 05/8/2020 (sau khi có ý kiến góp ý các sở, ngành, cơ quan có liên quan).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

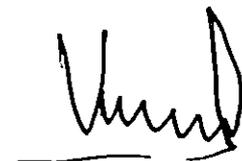
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Phó VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VX, PC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Quốc Vinh**

**QUY ĐỊNH**

**Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)*

**Phần I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi, đối tượng, nguyên tắc áp dụng và nguồn kinh phí**

Thực hiện theo quy định tại Điều 1, Điều 3 Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh một số chính sách hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo (sau đây gọi là Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND).

**Điều 2. Xây dựng kế hoạch thực hiện và quy trình hỗ trợ****1. Xây dựng kế hoạch**

a) Định kỳ trước ngày 30/9 hàng năm, các sở, ngành, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và các đơn vị liên quan căn cứ nhu cầu lập dự trù kinh phí, đăng ký thực hiện chính sách quy định tại Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND và gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp kế hoạch chung cho năm sau.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xem xét lập dự toán thực hiện chính sách, tổng hợp và gửi về Sở Tài chính theo quy định. Sở Tài chính soát xét, thẩm định, cân đối nguồn lực, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định trong dự toán ngân sách hàng năm.

Riêng năm 2020, để kịp thời triển khai các nhiệm vụ nhằm hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh giải quyết các khó khăn sau cuộc khủng hoảng do đại dịch Covid-19 gây ra, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục các nhiệm vụ và kinh phí thực hiện từ nguồn chính sách mới do tỉnh ban hành năm 2020.

c) Trước ngày 20/01 hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện của năm, trình UBND tỉnh phê duyệt. Nhiệm vụ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc thù của tỉnh được phê duyệt kế hoạch thực hiện riêng.

## 2. Quy trình hỗ trợ

a) Căn cứ kế hoạch thực hiện hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt và hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Tài chính kiểm tra, xác định đối tượng, nội dung, mức hỗ trợ cụ thể, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phân bổ kinh phí cho các đơn vị và cơ sở sản xuất, kinh doanh theo quy định.

b) Sau khi có quyết định của UBND tỉnh, Sở Tài chính cấp phát và thanh quyết toán theo chế độ quy định, trong đó:

- Đối với chính sách thúc đẩy hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND: Cấp kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị thực hiện theo quyết định của UBND tỉnh.

- Đối với chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND: Cấp kinh phí qua Sở Khoa học và Công nghệ (trực tiếp Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) để hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo danh sách phê duyệt của UBND tỉnh.

## Phần II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 3. Đối với chính sách thúc đẩy hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND**

1. Đối với nội dung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức; học tập, chia sẻ kinh nghiệm; điều tra, thống kê; xây dựng, vận hành công thông tin quy định tại các điểm a, b, đ, khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND, Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ nhu cầu lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc thù của tỉnh quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2019/TT-BKHHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật. Lập kinh phí xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương được thực hiện theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật.

3. Đối với nội dung mua sắm máy móc, trang thiết bị quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND, căn cứ vào nhu cầu các sở, ngành, đơn vị đăng ký việc mua sắm máy móc, trang thiết bị (phải mô tả đầy đủ các thông tin sau: Tên thiết bị; model; hãng sản xuất; xuất xứ; thông số kỹ thuật; các chỉ tiêu phân tích, thử nghiệm...) cho Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét quyết định. Việc tổ chức mua sắm trang thiết bị thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 4. Đối với chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, Điều 2, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND**

**1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ**

a) Đơn đề nghị hỗ trợ (theo mẫu Phụ lục kèm theo).

b) Bản sao giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của cơ sở đề nghị hỗ trợ (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật).

c) Bản sao các loại giấy tờ chứng minh việc thực hiện các nội dung hỗ trợ:

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở xây dựng, áp dụng và chứng nhận các hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế: Biên bản đánh giá nội bộ và Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn.

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở xây dựng, áp dụng các công cụ cải tiến năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ: Báo cáo kết quả xây dựng, áp dụng công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng; tài liệu minh chứng việc áp dụng công cụ cải tiến năng suất chất lượng; giấy chứng nhận áp dụng công cụ cải tiến năng suất chất lượng (nếu có).

- Đối với nội dung hỗ trợ xây dựng hệ thống, sử dụng tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và đăng ký, duy trì mã số, mã vạch: Mẫu tem truy xuất nguồn gốc được cấp sử dụng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số, mã vạch.

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được xây dựng, áp dụng và công bố tiêu chuẩn cơ sở: Hồ sơ công bố tiêu chuẩn cơ sở kèm theo kết quả thử nghiệm.

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được chứng nhận và công bố phù hợp tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn của nước xuất khẩu: Giấy chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phù hợp tiêu chuẩn; Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn của cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được chứng nhận và công bố phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Giấy chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phù hợp quy chuẩn kỹ thuật; Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở được chứng nhận áp dụng tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P): Giấy chứng nhận sản phẩm được sản xuất phù hợp tiêu chuẩn nông nghiệp tốt (G.A.P).

- Đối với nội dung hỗ trợ cơ sở tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia, Giải thưởng chất lượng quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương: Giấy chứng nhận giải thưởng.

- Đối với nội dung hỗ trợ thành lập mới đối với tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện hoạt động chứng nhận: Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Đối với nội dung hỗ trợ duy trì, chứng nhận hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 cho các phòng thử nghiệm: Chứng chỉ công nhận phòng thử nghiệm phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.

- Đối với các hồ sơ yêu cầu bản sao thì cơ sở sản xuất, kinh doanh xuất trình bản chính để đối chiếu, trừ trường hợp bản sao đã có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

## 2. Quy trình thực hiện

a) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nộp trực tiếp hoặc gửi bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại khoản 1, Điều 4 của Quy định này đến Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; địa chỉ: Số 39, đường Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh.

b) Định kỳ 3 tháng một lần, trên cơ sở hồ sơ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, xác định đối tượng, điều kiện và số tiền hỗ trợ của từng đối tượng; tổng hợp kết quả gửi Sở Tài chính, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

## Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

#### 1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng, vận hành và quản lý Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thống nhất trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và cơ quan liên quan tổ chức lập kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương, trình UBND tỉnh phê duyệt; chủ trì xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của UBND tỉnh; tổ chức hướng dẫn thực hiện quy chuẩn kỹ thuật địa phương sau khi ban hành.

d) Hàng năm, lập kế hoạch thực hiện Nghị quyết, trình UBND tỉnh phê duyệt; phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh để thực hiện các chính sách được quy định tại Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, xác định điều kiện và số tiền hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

g) Kiểm tra, soát xét hồ sơ năng lực của các tổ chức tư vấn, chứng nhận trên địa bàn; cung cấp thông tin tổ chức tư vấn, chứng nhận đủ năng lực cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh biết và lựa chọn.

h) Định kỳ hàng năm (hoặc khi có yêu cầu đột xuất) tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết.

i) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan trực tiếp giúp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND.

## 2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu bố trí và phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện chính sách theo đúng quy định.

b) Hướng dẫn Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán, làm thủ tục cấp kinh phí, quyết toán việc thực hiện chính sách theo Quy định này và quy định của pháp luật.

3. Các Sở: Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Giao thông vận tải; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; và các sở, ngành có liên quan.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thuộc trách nhiệm quản lý theo quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 23/11/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc thù thuộc trách nhiệm quản lý; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ lập kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương; chủ trì xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo yêu cầu của UBND tỉnh; tổ chức hướng dẫn thực hiện quy chuẩn kỹ thuật địa phương sau khi ban hành.

c) Cử cán bộ, công chức đủ năng lực tham gia các khóa đào tạo đội ngũ chuyên gia, tư vấn của tỉnh về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế; các công cụ cải tiến năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; mã số, mã vạch; truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.

d) Cung cấp thông tin và đề xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc trách nhiệm quản lý tham gia đăng ký hỗ trợ từ các chính sách của Nghị quyết; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện nội dung hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thành phố, thị xã

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND.

b) Cung cấp thông tin và đề xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc trách nhiệm, địa bàn quản lý tham gia đăng ký hỗ trợ từ các chính sách của Nghị quyết.

5. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh và tổ chức tư vấn, chứng nhận

a) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh được hưởng chính sách: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ đề nghị hỗ trợ; sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, hiệu quả, quản lý, hạch toán kinh phí được hỗ trợ theo đúng quy định pháp luật; chỉ ký hợp đồng tư vấn, chứng nhận đối với những đơn vị đủ năng lực, đã được Sở Khoa học và Công nghệ (trực tiếp Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) kiểm tra, soát xét hồ sơ năng lực đáp ứng yêu cầu.

b) Các đơn vị tư vấn, chứng nhận: Thực hiện hoạt động tư vấn, chứng nhận trong phạm vi lĩnh vực đã đăng ký hoặc chỉ định của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm trình tự, thủ tục tư vấn, chứng nhận theo đúng quy định pháp luật; Chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả đánh giá chứng nhận; cung cấp hồ sơ năng lực cho Sở Khoa học và Công nghệ (qua Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) để kiểm tra, soát xét khi thực hiện hoạt động tư vấn, chứng nhận trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Trường hợp các quy định trong các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này nếu có sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**



**Phụ lục**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ kinh phí theo Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020**

Kính gửi: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

**I. Thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh**

- Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh: .....
- Địa chỉ liên hệ: .....
- Điện thoại: ..... Fax .....
- Đại diện theo pháp luật: Họ và tên: ..... Chức vụ: .....
- .....(1)..... số.....do.....cấp ngày.....

**II. Nội dung đề nghị hỗ trợ**

| STT | Nội dung đề nghị hỗ trợ | Căn cứ hỗ trợ (điểm, khoản, điều...) | Số tiền đề nghị hỗ trợ | Ghi chú |
|-----|-------------------------|--------------------------------------|------------------------|---------|
| 1   |                         |                                      |                        |         |
| 2   |                         |                                      |                        |         |
| ... |                         |                                      |                        |         |
|     | <b>Tổng cộng</b>        |                                      |                        |         |

Bằng chữ.....

**III. Các tài liệu, hồ sơ gửi kèm gồm có:**

1. ....
2. ....
3. ....

Chúng tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và hồ sơ kèm theo.

Kính đề nghị Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng xem xét, tổng hợp và trình UBND tỉnh hỗ trợ./.

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**Người làm đơn**  
(ký và ghi rõ họ tên)

(1) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật.